

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày: 30 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn An Hữu
2. Ông Lý Thanh Tú

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dữ – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh A tham gia phiên tòa:

1. Ông Nguyễn Văn Truận- Kiểm sát viên
2. Ông Nguyễn Công Ninh - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2022/HSST-QĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh A đối với bị cáo:

Nguyễn Bảo Đ; Sinh ngày: 15/6/1987; Nơi sinh: huyện P, tỉnh A; Nơi thường trú: ấp P, xã Phú T, huyện P, tỉnh A; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Cha: Nguyễn Văn L, sinh năm 1964 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1964; Bị cáo có vợ là: Đinh Thị Ngọc B, sinh năm 1984 và có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/8/2021 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Đinh Phước H (H Sĩ), sinh năm: 1985; Nơi cư trú: ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm, huyện P, tỉnh A – Vắng mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Thái Thị Diễm T – Công ty TNHH – MTV TNH và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư tỉnh A – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 03/5/2021, Nguyễn Bảo Đ đến Công ty TNHH Thiên Thiên Hương thuộc khóm L, phường L, thị xã, tỉnh A gặp Nguyễn Minh T (nhân viên) nhận 01 gói hàng hóa ghi chữ “*Hùng gửi chị Hai 0795.810665*” được gửi từ thành phố Hồ Chí Minh. Toàn yêu cầu Đ đưa giấy chứng minh nhân dân và kiểm tra bên trong gói hàng hóa thì Đ không nhận mà bỏ đi. Đến khoảng 11 giờ ngày 06/5/2021, do không có người đến nhận hàng hóa, Lâm Tú Đào (quản lý Công ty TNHH Thiên Thiên Hương) báo cho Nguyễn Đình Quát (giám đốc) cùng kiểm tra hàng hóa phát hiện bên trong có 01 gói nilon màu vàng dạng gói trà và 01 bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền màu đỏ chứa tinh thể màu trắng ghi vắn ma túy nên Đào đến Công an phường Long Thạnh báo tin. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Châu tiến hành thu giữ toàn bộ tang vật và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A xử lý theo thẩm quyền.

Qua điều tra, ban đầu Nguyễn Bảo Đ khai nhận:

Khoảng 17 giờ ngày 02/5/2021, Đinh Phước H (H Sỹ) điện thoại cho Đ kêu đến nhà của H để đến Công ty TNHH Thiên Thiên Hương nhận hàng hóa gửi từ thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có mật ong, hạt điều, trà và ma túy, H cho Đ biết trên gói hàng hóa có ghi chữ gửi cho chị Hai số điện thoại 0795.810665 (do H đưa cho Đ sử dụng trước đó). Đến khoảng 08 giờ ngày 03/5/2021, H điện thoại kêu Đ đi nhận hàng hóa, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Vision biển kiểm soát 67K1 - 936.18 đến nhà xe thuộc Công ty TNHH Thiên Thiên Hương gặp nhân viên Nguyễn Minh Toàn yêu cầu nhận gói hàng có ghi thông tin “*Hùng gửi chị Hai 0795.810665*”. Sau khi, Toàn cho xem gói hàng đúng gói hàng của Đ cung cấp và yêu cầu mở ra để kiểm tra, Đ bỏ đi điện thoại cho H biết sự việc, sau đó thì bị phát hiện.

Đ còn khai nhận từ khoảng tháng 11/2020 đến ngày 03/5/2021, Đ mua ma túy đá của Nguyễn Văn B (B Cụt), Nguyễn Duy T (T Mắm) cư ngụ tại thành phố Châu Đốc và 01 người thanh niên (không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể) tại xã An Long, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đem về phân chia nhỏ bán lại cho Phạm Chí Công từ 02 - 03 lần, mỗi lần 01 bọc, giá từ 200.000đồng - 300.000đồng; Nguyễn Quốc Tiến 02 - 03 lần, mỗi lần 01 bọc, giá từ 200.000đồng; Đinh Hữu An từ 02 - 03 lần, mỗi lần 01 bọc, giá từ 200.000đồng; Trần Thanh B từ 02 - 03 lần, mỗi lần 01 bọc, giá từ 200.000đồng; Quách Vũ L từ 02 - 03 lần, mỗi lần 01 bọc, giá từ 200.000đồng để sử dụng, mục đích Đ bán ma túy để thu hồi vốn và có ma túy để sử dụng.

Kết luận giám định số 111/KLGD-P09(MT) ngày 05/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A, ghi nhận: 01 (một) gói nilon màu vàng và 01 (một) bọc nilon trong suốt chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại **Methamphetamine** có tổng khối lượng 44,3966 gam.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKSAG-P1 ngày 19/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh A đã truy tố Nguyễn Bảo Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Do nghiện ma túy nên đã mua ma túy đá (Methamphetamine) về sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác để kiếm lời. Khoảng từ tháng 11/2020 đến ngày 03/5/2021, Đ mua ma túy đá của Nguyễn Văn B (B Cụt), Nguyễn Duy T (T Mắm) cư ngụ tại thành phố C và 01 người thanh niên (không rõ họ, tên, địa chỉ) tại xã An Long, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đem về phân chia nhỏ bán lại cho Phạm Chí C từ 02 - 03 lần, mỗi lần 01 bọc, giá từ 200.000đồng - 300.000đồng; Nguyễn Quốc T 02 - 03 lần, mỗi lần 01 bọc, giá từ 200.000đồng; Đinh Hữu A từ 02 - 03 lần, mỗi lần 01 bọc, giá từ 200.000đồng; Trần Thanh B từ 02 - 03 lần, mỗi lần 01 bọc, giá từ 200.000đồng; Quách Vũ Linh từ 02 - 03 lần, mỗi lần 01 bọc, giá từ 200.000đồng. Khoảng 08 giờ ngày 03/5/2021, theo đề nghị của Đinh Phước H, Đ đến Công ty TNHH Thiên Thiên Hương thuộc khóm Long Thạnh A, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh A gặp nhân viên Công ty nhận 01 gói hàng hóa ghi chữ “*Hùng gửi chị Hai 0795.810665*” được gửi từ thành phố Hồ Chí Minh. H có thông báo cho bị cáo biết trong gói hàng có ma túy, đồng thời cũng biết H là đối tượng mua bán ma túy nhưng do cả nể H, cũng như được nhiều lần H cho ma túy sử dụng nên bị cáo đồng ý. Khi nhân viên của Công ty Thiên Thiên Hương yêu cầu Đ đưa giấy chứng minh nhân dân và đòi kiểm tra bên trong gói hàng hóa thì Đ không nhận, bỏ đi vì sợ bị phát hiện. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, không oan sai, rất ăn năn hối cải. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về với gia đình, làm lại cuộc đời.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hậu quả từ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Bảo Đ.

+ Hình phạt chính: 15 năm đến 17 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

+ Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng do bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, không có thu nhập ổn định.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề xuất:

- *Tịch thu tiêu hủy*: Số ma túy thu giữ trong vụ án và các vật dụng không còn giá trị sử dụng.

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước*: 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme (đã qua sử dụng), màu đen xám do sử dụng vào việc mua bán ma túy (có gắn 02 sim bên trong).

- *Trả lại cho bị cáo*: 01 (một) giấy chứng minh nhân mang tên Nguyễn Bảo Đ.

- Tiếp tục lưu trữ vào hồ sơ 01 (một) USB hiệu T Transcend, màu đen tím, loại dung lượng 32 GB, trong USB lưu trữ dữ liệu 04 tập tin video có phần mở rộng “.mp4”, tổng dung lượng 756 MB.

Bị cáo Đ khai mua ma túy đem về bán lại cho những người mua để sử dụng để thu hồi vốn, còn lại ma túy để sử dụng không có phát sinh tiền thu lợi bất chính nên không buộc bị cáo Đ giao nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh A, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này có một số người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án, mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa.

Luật sư bào chữa chỉ định cho bị cáo vắng mặt, nhưng được bị cáo vẫn đồng ý đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử.

Căn cứ Điều 293, Điều 291 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của bị cáo về việc bán ma túy đá cho Phạm Chí C, Nguyễn Quốc T, Đinh Hữu A, Trần Thanh B và Quách Vũ L phù hợp với lời khai của C, T, A,

B và L về số lần, cách thức, số tiền mỗi lần các đối tượng này mua ma túy của Đ; Cũng như Nguyễn Duy T (T Mắm) khai bán ma túy cho Nguyễn Bảo Đ 02 lần, mỗi lần từ 25 số đến 50 số ma túy đã giá 1.400.000 đồng/25 số.

Căn cứ Kết luận giám định số 111/KLGD-P09(MT) ngày 05/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Nguyễn Bảo Đ đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy để hưởng lợi và khối lượng ma túy bị phát hiện thu giữ là 44,3966 gam loại Methamphetamine. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Bảo Đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạm vào điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh A đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đối với:

- Người có tên Hùng, chị Hai ghi trong gói hàng hóa ma túy gửi từ thành phố Hồ Chí Minh do Đ nhận; người thanh niên có địa chỉ xã An Long, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp nhiều lần bán ma túy cho Đ nhưng chưa xác định được họ, tên, địa chỉ cư trú cụ thể nên không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

- Nguyễn Văn B (B Cụt), Nguyễn Duy T (T Mắm) là người bán ma túy cho Đ, Cơ quan điều tra Công an tỉnh A đã khởi tố bị can, tạm giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” xử lý tại vụ án khác.

- Việc Đ khai đến Công ty TNHH Thiên Thiên Hương nhận ma túy do Đinh Phước H mua từ thành phố Hồ Chí Minh và H có bán ma túy cho Nguyễn Quốc Tiến, Phong, Kiệt, Phú (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) nhưng H không thừa nhận và chưa làm việc được P, K, P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A tiếp tục điều tra, xử lý sau.

- Nguyễn Quốc T, Đinh Hữu A, Trần Thanh B, Phạm Chí C mua ma túy của Đ để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra có văn bản chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính theo quy định. Riêng đối với Quách Vũ L mua ma túy của Đ để sử dụng, không có ở địa phương chưa làm việc được sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Methamphetamine là chất ma túy, chất gây nghiện cực kỳ nguy hiểm, bởi nó hủy hoại sức khỏe và trí lực người sử dụng, làm mất khả năng lao động, rối loạn hành vi, ảnh hưởng xấu đến đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc; nó còn làm tiêu tán tài sản, gây kiệt quệ nền kinh tế, phá vỡ hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến xã hội. Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có trình độ học vấn tương đối và có đầy đủ sức khỏe nên nhận thức rõ được hành vi của bản thân là trái pháp luật;

mặt khác các bị cáo là người nghiện ma túy nên hơn ai hết các bị cáo biết tác hại của chất ma túy cũng như việc làm của mình là gây ra các hậu quả xấu cho xã hội. Thế nhưng chỉ vì xem thường pháp luật, háms lợi, muốn có nhiều tiền để tiêu xài và có ma túy để thỏa mãn con nghiện cho bản thân nên đã bất chấp pháp luật, cố ý dấn sâu vào con đường phạm tội. Bị cáo đã thực hiện hành vi trong một thời gian dài, lượng ma túy thu được phát hiện thu giữ là 44,3966 gam loại Methamphetamine nên hậu quả gây ra cho xã hội là không nhỏ. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo bị cáo trở thành người dân lương thiện, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án này bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đồng thời bị cáo cũng có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: tự thú những lần bán ma túy cho các con nghiện; tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngoài ra, xét thấy bị cáo không có tài sản riêng lại có hoàn cảnh khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Do bị cáo khai nhận chỉ sử dụng phần lời là ma túy dư ra sau khi bán cho các con nghiện nên không xác định được số tiền bị cáo hưởng lợi nên không buộc bị cáo nộp số tiền thu lợi để sung quỹ nhà nước.

Cơ quan điều tra có chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh A các vật chứng vụ án và được xử lý như sau:

- 01 (một) hộp được niêm phong ghi vụ số: 111/KLGT-PC09 (MT) ngày 05/6/2021 có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan điều tra Công an thị xã T và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Đăng K, Nguyễn Phát H. Đây là chất ma túy, vật cấm lưu hành nên bị tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) phong bì được niêm phong ghi vụ: 165/KLGT-PC09 (KTSĐT), ngày 18/7/2021 có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A cùng các chữ ký ghi tên: Giáp Thanh T, Nguyễn Phước H. Đây là điện thoại di động hiệu Realme màu đen xám thu giữ của bị cáo, được bị cáo Đ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước;

- 01 (một) phong bì được niêm phong ghi vụ: 140/KLGT-PC09 (KTSĐT), ngày 25/6/2021 (USB gửi giám định) có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A cùng các chữ ký ghi tên Nguyễn Phước T, Nguyễn Phước Hải. Bên trong còn lại mẫu vật sau khi giám định, 01 USB hiệu T Transcend, dung lượng 32GB. Đây là tài liệu vụ án nên tiếp tục quản lý kèm theo hồ sơ vụ án;

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Bảo Đ là giấy tờ tùy thân của bị cáo Đ nên trả lại cho bị cáo;

- 01 bọc nylon màu vàng, bên ngoài ghi “Hùng gửi chị Hai 0795810665”; 01 bọc nylon màu cam có dán băng keo màu xanh; 01 chai nhựa trong suốt, dung tích 01 lít chứa chất lỏng màu sậm; 01 bọc nylon trong suốt, có rãnh khóa, chứa 100 bọc nylon trong suốt, có rãnh khóa, viền đỏ một đầu; 03 bật lửa (01 màu đen, 02 màu vàng); 01 bọc nylon xanh; 01 hộp nhựa hình trụ tròn ghi chữ “MUỖI TÂM BÌNH PHƯỚC”. Các vật dụng này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[5] Án phí: Bị cáo bị kết án nên buộc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bảo Đ 15 (mười lăm) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 30/8/2021.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) hộp được niêm phong ghi vụ số: 111/KLGT-PC09 (MT) ngày 05/6/2021 có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Châu và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Phát Huy;

- 01 bọc nylon màu vàng, bên ngoài ghi “Hùng gửi chị Hai 0795810665”; 01 bọc nylon màu cam có dán băng keo màu xanh; 01 chai nhựa trong suốt, dung tích 01 lít chứa chất lỏng màu sậm; 01 bọc nylon trong suốt, có rãnh khóa, chứa 100 bọc nylon trong suốt, có rãnh khóa, viền đỏ một đầu; 03 bật lửa (01 màu đen, 02 màu vàng); 01 bọc nylon xanh; 01 hộp nhựa hình trụ tròn ghi chữ “MUỖI TÂM BÌNH PHƯỚC”.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại chứa trong 01 (một) phong bì được niêm phong ghi vụ: 165/KLGT-PC09 (KTSĐT), ngày 18/7/2021 có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A cùng các chữ ký ghi tên: Giáp Thanh Tiễn, Nguyễn Phước Hải.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bảo Đ: 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Bảo Đ.

- Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án đối với 01 (một) phong bì được niêm phong ghi vụ: 140/KLGT-PC09 (KTSĐT), ngày 25/6/2021 (USB gửi giám định) có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A cùng các chữ ký ghi tên Nguyễn Phước Thịnh, Nguyễn Phước Hải. Bên trong còn lại mẫu vật sau khi giám định, 01 USB hiệu T Transcend, dung lượng 32GB.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh A;
- Cục THA.DS tỉnh A;
- Trại tạm giam;
- Phòng CSĐT;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án;
- Tòa Hình sự;
- P;C06 Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Ngọc Linh